

LUẬN GIẢNG

KINH

NHẬP

LĂNG GIÀ

LUẬN GIẢNG KINH NHẬP LĂNG GIÀ

Bản quyền tiếng Việt © Dương Đạo Nguyễn Thế Đăng, 2025
Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam xuất bản, bìa mềm, tay gấp, 2025
Thiết kế và trình bày: Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam

Tam tạng Pháp sư Thập Xoa Nan Đà Hán dịch
Đại chánh Tân tu Đại Tạng Kinh, quyển 16 số 672, in 2009
Có tham khảo bản Hán dịch của Cầu Na Bạt Đà La: Lăng Già A Bạt Đa La Bảo Kinh
Bản dịch tiếng Anh của D. T. Suzuki từ tiếng Sanskrit
Bản dịch tiếng Việt *Kinh Đại Thừa Nhập Lăng Già* của T.N. Trí Hải

Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam - thành viên của Alpha Publishing Group.

CÔNG TY CP SÁCH OMEGA VIỆT NAM (OMEGA PLUS) thành lập tháng 9/2016 với định hướng xuất bản tri thức nền tảng trong lĩnh vực Khoa học Nhân văn, Khoa học Tự nhiên, Chính trị - Xã hội, Triết học, Nghệ thuật... Đến nay, chúng tôi đã xuất bản gần 500 đầu sách thuộc 7 tủ sách, bao gồm: Kinh điển, Sử Việt, Khoa học, Nhân vật Vĩ đại, Nghệ thuật, Tủ sách Đời người và Tủ sách Y sinh. Thông qua việc xuất bản các ấn phẩm có giá trị, mang hàm lượng tri thức cao, qua các hoạt động nhằm đưa tri thức hữu ích đến cộng đồng, Omega Plus mong muốn đóng góp theo cách riêng vào sự phát triển đang ngày càng mạnh mẽ của xã hội.

Không phần nào thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam và được chủ sở hữu nhượng quyền trong xuất bản phẩm này được phép sao chép, lưu trữ trong hệ thống truy xuất hoặc truyền đi dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào gồm điện tử, cơ khí, sao chụp, ghi âm hoặc mọi hình thức và phương tiện khác mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam. Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả để sách ngày càng hoàn thiện hơn.

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Nguyễn Thế Đăng
Luận giảng Kinh Nhập Lăng Già / Nguyễn Thế Đăng. - H. : Hồng Đức ; Công ty Sách Omega Việt Nam, 2025. - 504 tr. ; 24 cm

1. Đạo Phật 2. Kinh Phật 3. Kinh Lăng Già 4. Luận giảng
294.382 - dc23
HDL0055p-CIP

Góp ý về sách, liên hệ về bản thảo và bản dịch: info@omegaplus.vn
Liên hệ ebooks, hợp tác xuất bản & truyền thông trên sách: truyenthong@omegaplus.vn
Liên hệ dịch vụ bản quyền, xuất bản, ký gửi và phát hành: dichvu@omegaplus.vn

ĐƯƠNG ĐẠO
NGUYỄN THẾ ĐĂNG

LUẬN GIẢNG
KINH
NHẬP
LĂNG GIÀ

ĐỘI NGŨ TRIỂN KHAI OMEGA+

Phụ trách xuất bản: Trần Hoài Phương

Phụ trách bản quyền: Kim Ngân, Thiên Hương

Điều phối sản xuất: Nguyễn Hương, Vũ Dung

Biên tập viên: Anh Đào

Thiết kế bìa: Hoàng Duy Khánh

Trình bày: Vũ Lê Thư

Thư ký xuất bản: Bùi Thị Huyền

Mục lục

PHẨM THỨ NHẤT	7
Vua La Bà Na xin thỉnh.....	8
PHẨM THỨ HAI	33
Tập tất cả Pháp.....	34
PHẨM THỨ BA	203
Vô thường.....	204
PHẨM THỨ TƯ	291
Hiện chứng.....	292
PHẨM THỨ NĂM	301
Như Lai thường, vô thường.....	302
PHẨM THỨ SÁU	307
Sát na.....	308
PHẨM THỨ BẢY	339
Biến hóa.....	340
PHẨM THỨ TÁM	347
Dứt việc ăn thịt.....	348
PHẨM THỨ CHÍN	361
Đà La Ni.....	362
PHẨM THỨ MƯỜI	365
Kệ tụng.....	366



PHẨM THÚ NHẤT



Vua La Bà Na xin thỉnh

Như vậy tôi nghe: Một thời Đức Phật cùng chúng đại tỳ kheo và đại Bồ tát Lăng Già trên đỉnh núi Ma La Đà bên biển lớn. Các đại Bồ tát này đều đã thông đạt năm pháp, ba tánh, tám thức, hai vô ngã, khéo biết nghĩa cảnh giới là tự tâm hiện, đạo chơi trong vô lượng tam muội tự tại, các lực thần thông. Tùy tâm chúng sanh mà hiện đủ loại hình phương tiện điều phục, các ngài đều từ thấy thấy cõi nước Phật mà đến hội này, được tất cả chư Phật dùng tay quán đánh. Đại Bồ tát Đại Huệ làm thượng thủ.

Bấy giờ Thế Tôn thuyết pháp trong cung vua rồng biển đã hơn bảy ngày, từ biển lớn đi ra, có vô lượng ức Phạm Vương, Đế Thích hộ trì thế gian, các trời, rồng nghinh đón. Bấy giờ Như Lai đưa mắt nhìn khắp thành lớn Lăng Già trên núi Ma La Đà, bèn mỉm cười mà nói rằng: “Các bậc Chánh đẳng giác ngày xưa đều ở trong thành này nói pháp thánh trí tự chứng. Đó chẳng phải là cảnh giới các ngoại đạo tà kiến có thể suy lường và chỗ tu hành của Nhị thừa. Nay ta cũng sẽ khai thị pháp này cho La Bà Na vương”.

Khi ấy vua loài Dạ xoa La Bà Na nhờ thần lực Phật, nghe âm thanh lời ngài, từ xa biết Như Lai ra khỏi cung rồng, có các hộ thế Phạm Vương, Đế Thích, trời, rồng vây quanh. Như

Lai nhìn các làn sóng biển, thấy cảnh giới của tạng thức chúng hội như đại dương có gió chuyển động làm sóng thức khởi. La Bà Na sanh tâm hoan hỷ, ở trong thành ấy cao giọng nói rằng: “Ta hãy đến thỉnh Phật vào thành này, khiến cho ta và các trời, người ở trong đêm dài tối tăm này được lợi lạc lớn”. Nói xong cùng quyến thuộc cưỡi xe hoa đến chỗ Thế Tôn, đến nơi xuống xe nhiễu quanh Phật ba vòng về phía phải, trỗi các thứ âm nhạc cúng dường Như Lai. Các nhạc khí đều nạm ngọc nhân đà la, lưu ly... được bọc trong thượng y vô giá. Âm thanh mỹ diệu hòa điệu, nói kệ tán thán Phật:

*Tự tánh tâm pháp tạng
 Vô ngã là kiến đơ
 Chỗ biết của chứng trí
 Nguyên Phật tuyên nói cho.
 Pháp thiện gồm thành thân
 Chứng trí thường an lạc
 Bạc biến hóa tự tại
 Xin vào thành Lăng Già
 Phật, Bồ tát quá khứ
 Đều từng ở thành này
 Các dạ xoa chúng con
 Nhất tâm nguyện nghe pháp.*

Kinh giảng rõ nghĩa “cảnh giới là tự tâm hiện”, “duy tâm mà hiện”. Bồ tát là vị tu nghĩa ấy để đạt đến chỗ “khéo biết” của chứng trí, giải thoát cho mình và cho người, khi đã chứng tất cả đều trong tam muội như huyễn như mộng.

Khi thấy được “cảnh giới của tạng thức chúng hội như đại dương có gió chuyển động làm sóng thức khởi”

tức là biết được bản tánh của tạng thức là “tự tánh của tâm”, đó là “pháp tạng”, và “sóng thức khởi” thì như huyền như mộng. So với đại dương và sóng, thì tự tánh của tâm là đại dương vô tướng, vô niệm và các thức khởi đều là một bản tánh với đại dương, không ở ngoài đại dương, và sóng khởi nhưng thật ra là không khởi vì vẫn là một với đại dương, nên sóng có thì cũng như huyền như mộng.



Bấy giờ La Bà Na, vua thành Lãng Già, tán thán Phật theo âm điệu Đô ta ca xong, lại hát lên bài tụng:

*Thế Tôn trong bảy ngày
 Trụ trong biển Ma Kiệt
 Sau ra khỏi Long cung
 An nhiên lên bờ này.
 Con và các thế nữ
 Cùng quyến thuộc dạ xoa
 Thân đà, Xa thích na
 Cùng các vị thông tuệ
 Đều dùng thần lực này
 Đi đến chỗ Như Lai
 Rồi bước xuống xe báu
 Lễ kính đức Thế Tôn.
 Lại nương oai thần Phật
 Trước Phật xưng tên mình:
 Con là vua La sát
 La Bà Na mười đầu
 Nay đi đến chỗ Phật*

Xin Phật thấu nhận con
 Và tất cả chúng sanh
 Ở trong thành Lăng Già.
 Vô lượng Phật quá khứ
 Đều lên đỉnh núi báu
 Ở trong thành Lăng Già
 Nói pháp tự sở chứng
 Xin Thế Tôn cũng vậy
 Ở núi báu nghiêm kia
 Chúng Bồ tát vây quanh
 Dẫn nói pháp thanh tịnh.
 Chúng con ngày hôm nay
 Cùng chúng ở Lăng Già
 Nhất tâm đều muốn nghe
 Pháp tự chứng là lời.
 Con nhờ đời quá khứ
 Có vô lượng đức Phật
 Chúng Bồ tát vây quanh
 Dẫn nói kinh Lăng Già.
 Kinh Nhập Lăng Già này
 Phật xưa từng tán thán
 Nguyên Phật như đời trước
 Vì chúng sanh khai diễn.
 Xin Phật vì xót thương
 Vô lượng chúng Dạ Xoa
 Vào thành nghiêm báu này
 Nói diệu pháp môn ấy
 Diệu thành Lăng Già này

*Đủ thứ báu nghiêm sức
Vách không bằng đất đá
Lưới màn bằng trần bảo
Các chúng Dạ Xoa đây
Xưa từng cúng dường Phật
Tu hành lìa các lỗi
Thường rõ chỗ chúng biết
Các dạ xoa nam nữ
Khát ngưỡng với Đại thừa
Tự tin vào pháp ấy
Cũng muốn khiến người trụ.
Duy nguyện Vô Thượng Giác
Vì các chúng La sát
Các quyến thuộc Lung Nhĩ
Đi đến thành Lãng Già
Con từ xưa đến nay
Siêng cúng dường chư Phật
Nguyện nghe pháp tự chứng
Đạo đại thừa rốt ráo
Xin Phật xót thương con
Cùng các chúng Dạ Xoa
Và các hàng con Phật
Vào thành Lãng Già này
Cung điện, các thể nữ
Và các chuỗi anh lạc
Vườn vô ưu khả ái
Nguyện Phật thương nạp thọ.
Con với Phật, Bồ tát*

*Không vật nào chẳng xả
Đến cả thân phục vụ
Xin nguyện thương nạp thọ.*

Bấy giờ Thế Tôn nghe những lời trên, liền bảo:

“Dạ Xoa vương! Các đại đạo sư thời quá khứ đều thương xót ông, nhận lời ông thỉnh cầu mà đến núi báu nói pháp tự chứng. Chư Phật đời vị lai cũng lại như thế. Đây là chỗ trụ của những bậc tu hành quán hạnh sâu xa hiển hiện pháp lạc. Ta cùng các Bồ tát thương xót các ông mà nhận lời thỉnh cầu. Nói lời ấy xong ngài yên lặng.

Thành Lăng Già là chỗ chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai nói ra pháp của các bậc giác ngộ tự chứng. Pháp tự chứng ấy do sự tu hành quán hạnh sâu xa khiến pháp lạc được hiển hiện. Nếu không có sự thiền quán sâu xa thì những người học chúng ta không thể hiểu “pháp tạng tự tánh tâm” vẫn thường hằng làm nền tảng cho mọi kiếp sống của chúng ta, dầu trôi buộc trong sanh tử hay giải thoát trong Niết bàn.

Pháp lạc là thấy thân tâm và thế giới là như huyễn, do đó không dính dáng với cái gì cả. Đây cũng là tự tánh của tâm.



Lúc ấy vua La Bà Na liền đưa xe hoa đẹp của long cung cúng Phật. Phật ngồi lên xe, vua và các Bồ tát đi theo sau. Vô lượng thể nữ ca ngâm tán thán chào đón Phật vào thành. Sau khi vào thành, vua La Bà Na cùng các quyến thuộc lại dùng

*các món quý báu cúng dường. Đồng nam đồng nữ trong chúng
dạ xoa lấy lưới báu cúng dường Phật. Vua La Bà Na cúng Phật
và các Bồ tát các chuỗi anh lạc đeo cổ. Bấy giờ Thế Tôn và các
Bồ tát nói cảnh giới tự chứng thâm sâu.*

*Lúc ấy vua La Bà Na và các quyến thuộc lại cúng dường
Bồ tát Đại Huệ, nói lời thỉnh cầu:*

*Tôi nay thỉnh đại sĩ
Kính hỏi đức Thế Tôn
Cảnh giới trí tự chứng
Của tất cả Như Lai.
Tôi cùng các dạ xoa
Và các Bồ tát này
Nhất tâm nguyện được nghe
Thế nên đều xin thỉnh.
Ngài là bậc tối thắng
Tu hành và ngôn luận
Thế nên tôi tôn kính
Xin ngài thỉnh hỏi pháp.
Pháp tự chứng thanh tịnh
Cứu cánh vào Phật địa
Lìa tất cả làm lỗi
Của ngoại đạo, Nhị thừa.*

*Bấy giờ Thế Tôn dùng thần thông lực, ở trong núi ấy, lại
hóa ra vô lượng núi báu, đều dùng trăm ngàn vạn ức thứ quý
báu của chư thiên mà trang nghiêm. Trên mỗi mỗi núi đều có
thân Phật hiện. Trước mỗi Phật đều có vua La Bà Na và chúng
hội. Tất cả các cõi nước trong mười phương đều hiện trong đó,
trong mỗi cõi nước đều có Như Lai, trước mỗi đức Phật đều có
vua La Bà Na cùng quyến thuộc, vườn A Du Đà trong thành*

Lăng Già trang nghiêm, tất cả đều trang nghiêm không khác. Mỗi mỗi đều có Bồ tát Đại Huệ thỉnh hỏi Phật khai thị cảnh giới trí tuệ chứng. Dùng trăm ngàn âm thanh vi diệu nói xong kinh này, Phật và chư Bồ tát biến vào hư không.

Đây là cảnh giới của tự tánh tâm pháp tạng: một phản ánh thành tất cả, tất cả được bao gồm trong một. Đây là cảnh giới sự sự vô ngại được nói nhiều trong Kinh Hoa Nghiêm.

“Nói xong kinh này Phật và chư Bồ tát biến vào hư không”: cảnh giới ấy là tự tâm hiện trên nền tảng tánh Không.

Chúng ta thấy Đức Phật chưa nói gì cả, mà kinh nói “nói xong kinh này”. Chỉ có sự xuất hiện khắp cả và biến mất không dấu vết là đã nói xong kinh. Để thực hành theo kinh, chúng ta cần tham thiền rất nhiều về “duy tâm sở hiện” này.



Vua La Bà Na tự thấy chỉ còn thân mình trong cung, bèn khởi suy nghĩ: Người thấy những việc vừa rồi là ai? Ai là người thấy? Phật và thành, rừng núi báu, các vật như thế bây giờ ở đâu? Hay là nằm mộng? Hay là ảo ảnh? Hay giống như thành Càn thát bà? Hay do nhệm mắt thấy? Hay là sự mê lầm do sóng nắng? Hay là như trong mộng, con của người nữ bằng đá? Hay như ngọn đuốc quay mà thấy thành vòng lửa?

Lại nghĩ: Tánh của tất cả các pháp đều như thế, chỉ là cảnh giới của tự tâm phân biệt. Kẻ phàm phu mê lầm không thể hiểu rõ. Không có người thấy cũng không có cái được thấy,

không có người thuyết cũng không có cái được thuyết. Thấy Phật nghe pháp đều là phân biệt. Hướng theo cái được thấy như vậy thì chẳng thể thấy được Phật. Chẳng khởi phân biệt tức là thấy Phật.

Khi ấy vua Lãng Già bỗng nhiên khai ngộ, lìa các nhiễm ô, chứng duy tuệ tâm, trụ vô phân biệt. Do sức những thiện căn được trồng từ xưa, ông được cái thấy như thật đối với tất cả các pháp, không do người khác mà ngộ, có thể dùng tuệ trí quán sát một cách khéo léo, xa lìa vĩnh viễn tất cả so lường tà kiến. Trở thành một bậc thầy trong những người tu hành, có thể hiện đủ thứ thân, thông suốt các phương tiện, khéo biết các địa và cách vượt lên các địa. Thường thích xa lìa tâm, ý, ý thức, cắt đứt ba kiến (cái thấy) tương tục, lìa chấp trước của ngoại đạo. Bên trong tự ngộ, nhập vào Như Lai tạng, hướng đến Phật địa.

Đức Phật dùng sự xuất hiện và biến mất để chỉ cho vua La Bà Na thấy thân tâm, thế giới trước mắt là như huyễn, như mộng vì duy tâm tạo. Như bài kệ chấm dứt *Kinh Kim Cương*:

Tất cả pháp hữu vi
 Như mộng, huyễn, bọt, ảnh
 Như sương, như điện chớp
 Hãy quán thấy như vậy.

Ngày nay, vật lý học cho chúng ta hiểu phân nào thế giới của chúng ta. Thế giới chỉ là những nguyên tử, không màu sắc, không mùi vị... xuống thấp hơn nữa là những hạt nhỏ hơn, xuống tận cùng chỉ còn là năng lượng. Những đám mây nguyên tử, những cầu vồng năng lượng. Thế mà

bằng các giác quan, bằng hệ thần kinh, bằng ý nghĩ, bằng ngôn ngữ, bằng trí nhớ... chúng ta đã diễn dịch thành một thế giới của hạnh phúc và khổ đau, xây dựng bằng tham, sân, si, kiêu căng, ghen ghét, hy vọng và sợ hãi. Thế giới sanh tử ấy do chính tâm thức chúng ta tạo ra, nó không hoàn toàn có thật.

Giải thoát không phải là ra khỏi thế giới này, mà là ra khỏi những tà kiến tạo ra thế giới này. Giải thoát là “được cái thấy như thật đối với tất cả các pháp”. Giải thoát là “tất cả các pháp chỉ là cảnh giới của tự tâm phân biệt”, trong đó không có chủ thể thấy, nghe. Những cái có, được thấy, được nghe đều là do tâm phân biệt. Thấy theo tâm phân biệt hư vọng như vậy thì chẳng thể thấy Phật. “Chẳng khởi phân biệt tức là thấy Phật”.

Thật thấy biết tất cả duy tự tâm hiện, đó gọi là khai ngộ, bước vào hàng Bồ tát pháp thân, vào được trí vô phân biệt. Trong trí vô phân biệt, sanh tử do phân biệt hư vọng tạo thành dần dần tiêu tan. Vào được ít nhất là Sơ địa, thấy một phần pháp thân của tất cả chư Phật, nên “khéo biết các địa và cách vượt lên các địa”. Vào Pháp thân tức là “tự ngộ, nhập vào Như Lai tạng, hướng đến Phật địa”. Phật địa là chứng ngộ hoàn toàn Pháp thân, chứ không từng phần như Bồ tát ở trong Mười địa.

Đã thấy trực tiếp Pháp thân tánh Không, mới có thể “thường thích xa lìa tâm, ý, ý thức, cắt đứt các kiến tương tục”. Nếu khai ngộ là đi vào *con đường của cái thấy* đúng và trực tiếp, thì “thường thích xa lìa tâm, ý, ý thức, cắt đứt các kiến tương tục” là *con đường tu tập*, để đi đến Phật địa.

“Chứng duy tự tâm” tức là chứng tất cả thế gian đều như huyễn, như mộng. Càng như huyễn như mộng bao nhiêu, Bồ tát càng chứng được lực như huyễn bấy nhiêu. Lực ấy được gọi là Như huyễn tam muội, mà sự hóa hiện của Đức Phật đã cho vua Lăng Già thấy.

Nếu như sanh tử “chỉ là cảnh giới của tự tâm phân biệt”, chỉ là sự quán tưởng sai lầm của tự tâm khiến vọng thấy ra, thì sự quán tưởng như huyễn của người tu hành đưa thế giới trở lại thật tướng của nó, hoàn nguyên lại lực như huyễn của tự tâm khiến thấy thế giới là như huyễn. Chứng được lực như huyễn ấy được gọi là Như huyễn tam muội và công dụng của nó là ý sanh thân.

Nếu ngay đây mà xa lìa tâm, ý, ý thức đã dẹt nên sanh tử, ngay đây mà chẳng khởi phân biệt, bèn tức thì thấy Phật, thấy Pháp thân, thấy Như Lai tạng vì chúng ta luôn luôn ở trên và trong “tự tánh tâm pháp tạng”. Chúng ta chưa từng lìa khỏi nó một mảy tóc, một khoảnh khắc nào dầu có trôi lăn đến đâu.



Ông bồng nghe giữa không trung và trong cung điện đều phát tiếng nói: Hay thay, đại vương! Như chỗ ông học, các người tu hành cũng phải học như thế, phải thấy như thế. Tất cả chư Như Lai cũng thấy như thế.

Nếu thấy tất cả các pháp khác như thế thì tức là đoạn kiến. Ông phải xa lìa vĩnh viễn tâm, ý, ý thức, nên chuyên cần quán sát tất cả các pháp, nên tu hạnh ở bên trong, chớ bám trước cái thấy ở bên ngoài. Chớ sa vào những pháp tu, câu nghĩa, cảnh giới thấy được, các định có được của nhị thừa và

ngoại đạo. Ông chó nên ưa thích những hý luận, đàm tiếu, chó khởi các kiến về tự ngã, cũng chó bám trước vào địa vị tự do của vua, cũng chẳng nên trụ trong sáu định (của sanh tử).

Nếu có thể như vậy là sự thực hành của người như thật tu hành, có thể bẻ gãy các luận khác, có thể phá trừ ác kiến, có thể xả bỏ tất cả chấp trước ngã kiến, có thể dùng diệu huệ chuyển thức sở y, có thể tu đạo Đại thừa của Bồ tát, có thể vào địa tự chứng của Như Lai. Ông nên chuyên cần tu học thêm như vậy, khiến pháp sở đắc càng thêm thanh tịnh. Hãy khéo tu tam muội, tam ma bát đề, chó bám trước cảnh giới ngoại đạo và nhị thừa cho là cái lạc sao siêu, như chỗ phân biệt tu của phàm phu, ngoại đạo chấp ngã kiến, có tướng ngã, có đấng tối cao nhân đức mà chấp giữ. Nhị thừa thấy thật có vô minh duyên hành, nên trong tánh Không sanh loạn tưởng phân biệt.

Vua Lăng Già! Pháp thù thắng đây là đạo Đại thừa, có thể khiến thành tựu thánh trí tự chứng, trong ba cõi có được đời sống cao cả tốt đẹp. Vua Lăng Già! Hạnh Đại thừa này phá sự che lấp của vô minh, diệt làn sóng thức, chẳng sa vào những tà hạnh của ngoại đạo. Vua Lăng Già! Các hành giả ngoại đạo chấp trước ngã, tạo các dị luận, chẳng thể diễn nói mà lìa khỏi chấp trước, thấy tánh thức có hai nghĩa. Hay thay, vua Lăng Già! Hãy tư duy nghĩa ấy như khi trước đây ông thấy Phật, tư duy như thế bèn là thấy Phật.

Cái thấy chân thật của Phật giáo là vô ngã và vô pháp. Nên tảng tu học của một người theo đạo Phật là vô ngã vô pháp, hay tánh Không. Đường lối của kinh này và Duy thức học là tiếp cận tánh Không bằng tâm thức.